TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21 /2020/HSST
Ngày 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Viêm Văn Doãn; Bà Chu Thị Bốn

. - ***Thư ký phiên toà****:* Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà****:* Ông Trần Mạnh Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 18/2/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 17/01/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 07/02/2020 đối với bị cáo:

Trịnh Quốc T sinh năm 1997; HKTT: Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quốc D, sinh năm 1972; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/7/2012 UBND thành phố Bắc Ninh có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú: Thôn V, xã C, huyện Q

Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1992

Trú tại: Khu C, phường V, thành phố B (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Viết Phi L, sinh năm 1994

Trú tại: Trú tại: Khu C, phường V, thành phố B (vắng mặt)

Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1995

Trú tại: Khu 3, phường Đ, thành phố B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, với nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng hơn 12h ngày 13/7/2019, Trịnh Quốc T, điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Wave alpha BKS: 99H1-6097 đi từ nhà T đến khu công nghiệp Quế Võ, khi đi T cầm theo 01 tuýp sắt loại Phi 34 dài 1m với mục đích cướp tài sản. Khi T đi đến cổng Công ty TOYO INK thì T thấy anh Nguyễn Trọng H đang đứng giao hàng ở trước cổng Công ty. Quan sát thấy xung quanh không có người, T quyết định đi đến để cướp tiền của anh H. T điều khiển xe mô tô tiến lại đỗ song song với xe của anh H, T xuống xe, T đổi tuýp sắt đang cầm ở tay trái sang tay phải và nói với anh H: "Anh có tiền cho em xin trăm", anh H nói "không có". Lúc này T giơ tuýp sắt lên cao vụt vào đầu anh H, làm anh H ngã xuống đất (đầu anh H có đội mũ bảo hiểm), khi thấy anh H ngã, T tiếp tục chạy vòng qua đuôi xe của anh H tiến về phía anh H và giơ tuýp sắt lên cao vụt về phía người anh H. Anh H giơ tay lên đỡ và túm được tuýp sắt của T. Anh H vùng dậy giằng lấy tuýp sắt và đấm về phía T. Thấy vậy, T buông tuýp sắt bỏ chạy, lúc này tổ công tác của lực lượng Công an đang đi tuần tra đi qua, phát hiện, bắt giữ T và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Qua quá trình cơ quan điều tra đấu tranh, T khai nhận ngoài hành vi trên T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 21h ngày 23/6/2019 T đi bộ một mình vào khu đất mới thuộc khu Chu Mẫu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh chơi. Trên đường đi T nhìn thấy anh Nguyễn Thành N đang đi vệ sinh ở bên vệ đường. Do có quen biết với anh Nam từ trước, T có hỏi: "Anh Nam à" nhưng anh Nam không nghe thấy nên không nói gì mà vẫn quay mặt về hướng mương nước. T quan sát thấy có xe môtô nhãn hiệu Exciter màu xanh, BKS: 99G1- 264.07 dựng ở lòng đường cách vị trí anh Nam đứng khoảng 4m, chìa khoá xe vẫn đang cắm ở ổ khoá điện. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T tiến về phía chiếc xe, ngồi lên xe, mở ổ khoá điện, nổ máy và điều khiển

xe đi thẳng đến thành phố Bắc Ninh. Đến ngày 24/6/2019, T điều khiển xe môtô trộm cắp được ra quán game trên đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Tại đây T gặp anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1974, HKTT: Khu 1, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, T có hỏi anh Tuấn có nhận cầm cố chiếc xe này của T không, anh Tuấn không nhận cầm chiếc xe này mà giới thiệu cho T tìm gặp anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1995, HKTT: Khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, vì anh Tuấn có quen biết với anh Công và biết anh Công đang cần xe môtô để đi lại. Anh Tuấn đưa T đến nhà anh Công ở khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Tại đây, Khi gặp Anh Công, T hỏi vay anh Công 5.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, BKS: 99G1- 264.07 để làm tin. T hẹn 05 ngày sau sẽ quay lại trả tiền thì lấy lại xe. Anh Công có hỏi nguồn gốc xe thì T nói chiếc xe này là xe của T, có giấy tờ nhưng anh trai của T giữ. Anh Công đồng ý. Sau đó anh Công đưa cho T 5.000.000 đồng, T nhận tiền và để xe cùng chìa khoá xe lại cho anh Công. Toàn bộ số tiền này, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 25/6/2019, anh Công được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thanh phố Bắc Ninh thông báo chiếc xe môtô trên mà T gửi lại nhà anh là vật chứng của vụ án hình sự, anh Công đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra để phục vụ điều tra.

Ngày 02/07/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS: 29G1- 264.07.

Tại bản định giá số 187/KL-HĐ ngày 03/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Ninh kết luận: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Exciter, BKS: 29G1- 264.07, đã qua sử dụng trị giá 24.500.000 đồng *(hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Cáo trạng số 19/CTr - VKSNDTPBN ngày 17/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Trịnh Quốc T phạm tội Cướp tài sản theo điểm d Khoản 2 Điều 168 BLHS và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản

Áp dụng Khoản 1, Điều 173, Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS xử phạt:

Trịnh Quốc T từ 15 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Áp dụng điểm d Khoản 2, Điều 168, Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS xử phạt:

Trịnh Quốc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Áp dụng Điều 55 BLHS. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 08 năm 09 tháng đến 10 năm tù.

Vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt dài 1m, đường kính 3,4cm (phi 34)

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLDS; Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo phải trả anh Nguyễn Tiến C 5.000.000đ

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 h ngày 13/7/2019, tại cổng công ty TOYO INK thuộc khu công nghiệp Quế Võ, thành phố Bắc Ninh, Trịnh Quốc T đã có hành vi sử dụng chiếc tuýp sắt phi 34 dài 01m đánh anh Nguyễn Trọng H nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của anh H. Như vậy, bị cáo đã dùng phương tiện nguy hiểm để tấn công anh H làm anh H không thể chống cự được nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của anh H. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tiền của anh H là ngoài ý muốn của bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo đã hoàn thành, đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản, phạm vào điểm d, khoản 2 Điều 168 BLHS.

Ngày 23/6/2019, tại khu Chu Mẫu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, Trịnh Quốc T đã có hành vi lén lút lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 29G1 -264.07 trị giá 24.500.000đ do anh Nguyễn Thành N đang quản lý.

Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, phạm vào Khoản 1, Điều 173 BLHS mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, lần này bị cáo lại liên tiếp phạm 02 tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục cải tạo, coi thường pháp luật. Bởi vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Song, xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 29G1 - 264.07 anh Nguyễn Thành N mượn của anh Nguyễn Viết Phi L, anh L là chủ sở hữu chiếc xe đã nhận lại chiếc. Anh Nam và anh L không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Tiến C và anh Nguyễn Văn Tuấn, anh Tuấn là người đã giới thiệu cho anh Công cầm cố chiếc xe mô tô mà T trộm cắp được, còn anh Công đã nhận cầm cố chiếc xe trên. Do cả anh Tuấn và anh Công đều không biết chiếc xe trên do T trộm cắp mà có, anh Công đã tự nguyện giao nộp chiếc xe khi được cơ quan điều tra thông báo. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không đề nghị xử lý với anh Tuấn và anh Công là phù hợp. Nay anh Công yêu cầu bị cáo phải bồi thường anh 5.000.000đ là phù hợp.

Đối với vết thương ở vùng đầu của anh H, do khi bị T dùng tuýp sắt đập vào đầu anh H đang đội mũ bảo hiểm nên anh H chỉ bị thương tích nhẹ. Anh H từ chối giám định thương tích, không yêu cầu T phải chịu trách nhiệm về hành vi trên cũng như không yêu cầu bồi thường gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét giải quyết nội dung gây thương tích cho anh H là phù hợp.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt phi 34 dài 1m

Đối với chiếc xe Wave alpha BKS: 99H1-6097 là tài sản hợp pháp của anh Trần Quốc Mạnh, anh Mạnh không biết bị cáo mượn xe để đi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Mạnh là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội Cướp tài sản và Trộm cắp tài sản

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Khoản 1 Điều 173; Điều 55; Điều 38; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48 BLHS; Khoản 1, Khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 589 BLDS; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Trịnh Quốc T 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; 01 năm 03 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung

cho cả 02 tội là 08 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 18/02/2020.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tiến C số tiền 5.000.000đ(năm triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt phi 34 dài 1m, đường kính 3,4cm

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.